

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VĂN PHÒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VP-HCTC
V/v nâng bậc lương thường xuyên,
phụ cấp thâm niên vượt khung và
nâng bậc lương trước thời hạn
năm 2019

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Sở Nội vụ

Thực hiện Công văn số 2731/UBND-NC ngày 17/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh và Công văn số 1302/SNV-CCVC ngày 10/7/2019 của Giám đốc Sở Nội vụ về việc nâng bậc lương trước thời hạn năm 2019, Văn phòng Ủy ban nhân tỉnh kính đề nghị Sở Nội vụ thẩm định, thỏa thuận và trình cấp thẩm quyền theo quy định như sau:

1. Danh sách đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức: **01 người (Điện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh quản lý)**, kèm theo *Biểu số 1*.

2. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2019: **09 người (Điện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý và điện Sở Nội vụ thỏa thuận)**, kèm theo *Biểu số 2*.

3. Danh sách Văn phòng UBND tỉnh thẩm định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động: **24 người (Điện Văn phòng UBND tỉnh quản lý, Quyết định theo phân cấp)**, kèm theo *Biểu VP1*, để Sở Nội vụ theo dõi.

4. Văn phòng UBND tỉnh không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ thời gian nhưng không được nâng lương năm 2019 theo quy định.

Gửi kèm theo công văn này: Biên bản họp thẩm định nâng bậc lương; bản chụp quyết định lương sau cùng, bản chụp nhận xét đánh giá của cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn (**Điện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý và điện Sở Nội vụ thỏa thuận**) và các tài liệu có liên quan./.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh (b/cáo);
- VPUB: BTV Đảng ủy, LĐVP, Chủ tịch Công đoàn, các phòng, đơn vị trực thuộc, CBTH;
- Lưu: VT, HCTC (04 bản TĐ lương).

Nguyễn Minh Đạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Họp thẩm định nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp
thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2019**

Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 27/8/2019, tại Văn phòng UBND tỉnh Hội đồng lương cơ quan họp thẩm định và thống nhất kết luận đối với danh sách cán bộ, công chức, viên chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị được nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung và nâng bậc lương trước thời hạn năm 2019.

I. Thành phần:

1. Ông Nguyễn Minh Đạo, Chánh Văn phòng, Chủ tịch Hội đồng lương cơ quan chủ trì;
2. Ông Trương Minh Sang, Phó Chánh Văn phòng, đại diện Ban Thường vụ Đảng ủy, thành viên;
3. Ông Lê Quốc Đạt, Phó Chánh Văn phòng, thành viên;
4. Ông Nguyễn Văn Huy, Phó Chánh Văn phòng, Chủ tịch Công đoàn, thành viên;
5. Ông Nguyễn Xuân Lộc, Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức, thành viên;
6. Ông Trần Thanh Trung, Bí thư Chi đoàn Thanh niên;
7. Ông Lê Văn Trung, chuyên viên chính Phòng Hành chính - Tổ chức theo dõi công tác tổ chức, thư ký.

II. Nội dung:

Ông Nguyễn Xuân Lộc, Trưởng phòng Hành chính - Tổ chức báo cáo văn bản hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương, danh sách đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, vượt khung và nâng lương trước thời hạn năm 2019 như sau:

- Tổng số CBCCVN có tại thời điểm báo cáo: **86** người
- Tổng số đề nghị nâng bậc lương năm 2019: **34** người
- Thực hiện đúng quy định: Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005; Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; Văn phòng UBND tỉnh thẩm định và thống nhất kết luận như sau:

- Danh sách đề nghị được nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý: **01** người (kèm theo *Biểu số 1*).

- Danh sách đề nghị được nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý và diện Sở Nội vụ thỏa thuận: **09** người (kèm theo *Biểu số 2*).

- Danh sách đề nghị được nâng bậc lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động diện Văn phòng UBND tỉnh quản lý Quyết định theo phân cấp: **24** người (kèm theo *Biểu VP1*).

- Văn phòng UBND tỉnh không có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ thời gian nhưng không được nâng bậc lương năm 2019 theo quy định.

Cuộc họp kết thúc lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ

Lê Văn Trung

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG
CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC (Điện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh quản lý)
(Kèm theo Công văn số 1229/VP-HCTC ngày 27/8/2019 của Văn phòng UBND tỉnh)

Biểu số 1

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan năm 2019: 86 người

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, chức vụ đang giữ hiện nay	Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Kết quả nâng bậc lương năm 2018						Ghi chú
		Nam	Nữ		Ngạch	Mã số ngạch	Bậc trong ngạch	Hệ số lương hiện giữ	Hệ số chênh lệch bảo lưu, vượt khung (nếu có)	Thời điểm nâng lương lần sau	Mã số ngạch	Bậc lương sau khi nâng	Hệ số lương sau khi nâng	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Thời gian để tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I CBCCVC được nâng bậc lương thường xuyên (ngạch 01.001 và các chức danh thuộc diện BTV Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý)																	
1	Trần Ngọc Căng	1960		CT UBND tỉnh	CVCC	01.001	5/6	7,64		01/01/2017	01.001	6/6	8,00			01/01/2020	

Danh sách này có 01 (một) CBCCVC

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC NĂM 2019
(Diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý và diện Sở Nội vụ thỏa thuận)
(Kèm theo Công văn số 1229 /VP-HCTC ngày 27/8/2019 của Văn phòng UBND tỉnh)

Biểu số 2

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan năm 2019: 86 người

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, chức vụ đang giữ hiện nay	Ngạch, bậc lương hiện hưởng					Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn năm 2019				Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn	Thành tích	
		Nam	Nữ		Ngạch	Mã số ngạch	Bậc trong ngạch	Hệ số lương hiện giữ	Thời điểm nâng lương lần sau	Mã số ngạch	Bậc lương sau khi nâng	Hệ số lương sau khi nâng	Thời gian tính nâng lương cho lần sau		Thành tích đạt được (Bằng khen, Chiến sỹ thi đua cơ sở...)	Ngày tháng năm ban hành văn bản khen
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	CBCCVC được nâng bậc lương trước thời hạn (ngạch 01.001 và các chức danh thuộc diện BTV Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý)															
II	CBCCVC được nâng bậc lương trước thời hạn diện Sở Nội vụ thỏa thuận (ngạch 01.002 trở xuống, trừ chức danh thuộc diện BTV Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh quản lý):															
1	Hoàng Trung Vĩ	1980		TP	CVC	01.002	1/8	4,40	01/01/2017	01.002	2/8	4,74	01/07/2019	6 tháng	BKCTUBND tỉnh 2016-2017	25/01/2018
2	Trần Lê Ngọc Sáng	1982		TP	CV	01.003	3/9	3,00	01/01/2017	01.003	4/9	3,33	01/07/2019	6 tháng	BKCTUBND tỉnh 2016-2017	25/01/2018
3	Nguyễn Thiên Anh Khoa	1976		PTP	CVC	01.002	1/8	4,40	01/01/2017	01.002	2/8	4,74	01/07/2019	6 tháng	BKCTUBND tỉnh 2017-2018	04/01/2019
4	Phạm Văn Thanh	1976		CV	CV	01.003	4/9	3,33	01/04/2017	01.003	5/9	3,66	01/10/2019	6 tháng	BKCTUBND tỉnh 2013-2014	10/03/2015
5	Lê Anh Tin	1986		CV	CV	01.003	2/9	2,67	01/08/2016	01.003	3/9	3,00	01/02/2019	6 tháng	BKCTUBND tỉnh 2016	16/01/2017

6	Lữ Đình Vũ	1980		CV	CV	01.003	3/9	3,00	01/02/2017	01.003	4/9	3,33	01/08/2019	6 tháng	BKCTUBND tỉnh 2015-2016	15/03/2017
7	Nguyễn Văn Toàn	1981		TP	KS	13.095	4/9	3,33	01/08/2016	13.095	5/9	3,66	01/02/2019	6 tháng	BK CTUBND tỉnh 2015-2016	15/03/2017
8	Huỳnh Ngọc Thái	1980		CV	CV	01.003	4/9	3,33	01/01/2017	01.003	5/9	3,66	01/07/2019	6 tháng	BK CTUBND tỉnh 2013-2014	10/03/2015
9	Bùi Việt Hoàng Anh		1982	CV	CV	01.003	2/9	2,67	01/06/2016	01.003	3/9	3,00	01/12/2018	6 tháng	BK CTUBND tỉnh 2017-2018	04/01/2019

Danh sách này có 09 (chín) CBCCVC

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN, PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG
CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**
(Diện đối tượng do cơ quan Văn phòng UBND tỉnh quản lý, Quyết định theo phân cấp)
(Kèm theo Công văn số 1229/VP-HCTC ngày 27/8/2019 của Văn phòng UBND tỉnh)

Biểu VPI

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan năm 2019: 86 người

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh, chức vụ đang giữ hiện nay	Ngạch, bậc lương hiện hưởng						Kết quả nâng bậc lương năm 2019						Ghi chú
		Nam	Nữ		Ngạch	Mã số ngạch	Bậc trong ngạch	Hệ số lương hiện giữ	Hệ số chênh lệch bảo lưu, vượt khung (nếu có)	Thời điểm nâng lương lần sau	Mã số ngạch	Bậc lương sau khi nâng	Hệ số lương sau khi nâng	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Thời gian để tính nâng lương lần sau	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
I	CBCCVC được nâng bậc lương thường xuyên, vượt khung (ngạch 01.002 trở xuống diện cơ quan Văn phòng UBND tỉnh quản lý theo phân cấp)																
1	Hà Thị Lê Vân		1983	PTP	CV	01.003	4/9	3,33		01/10/2016	01.003	5/9	3,66			01/10/2019	
2	Phạm Thị Thu Hoà		1989	CV	CV	01.003	2/9	2,67		01/09/2016	01.003	3/9	3,00			01/09/2019	
3	Đoàn Quốc Việt	1983		TP	CV	01.003	3/9	3,00		01/04/2016	01.003	4/9	3,33			01/04/2019	
4	Phạm Thị Đức An		1971	PTP	CVC	01.002	4/8	5,42		01/03/2016	01.002	5/8	5,76			01/03/2019	
5	Phạm Bá Cường	1979		CV	CV	01.003	5/9	3,66		01/06/2016	01.003	6/9	3,99			01/06/2019	

6	Huỳnh Thị Thu Ba		1976	PTP	CV	01.003	6/9	3,99		01/06/2016	01.003	7/9	4,32			01/06/2019	
7	Nguyễn Xuân Lộc	1962		TP	CV	01.003	9/9	4,98	8%	01/07/2018	01.003	9/9	4,98	9%		01/07/2019	
8	Huỳnh Duy Nhất	1967		PTP	CV	01.003	9/9	4,98	5%	01/01/2019	01.003	9/9	4,98	6%		01/01/2020	
9	Phạm Thị Thu Hiền		1977	PTP	CV	01.003	5/9	3,66		01/05/2016	01.003	6/9	3,99			01/05/2019	
10	Nguyễn Thị Kim Ngân		1977	CV	CV	01.003	5/9	3,66		01/04/2016	01.003	6/9	3,99			01/04/2019	
11	Hoàng Thị Thu Hiền		1977	CV	CV	01.003	6/9	3,99		01/06/2016	01.003	7/9	4,32			01/06/2019	
12	Nguyễn Quốc Vinh	1989		CV	CV	01.003	2/9	2,67		01/02/2016	01.003	3/9	3,00			01/02/2019	
13	Lê Huỳnh Anh		1981	CS	CS	01.004	5/12	2,66		07/08/2017	01.004	6/12	2,86			01/08/2019	
14	Nguyễn Thị Hiền		1977	NVPV	NV	01.005	12/12	2,98		01/04/2017	01.005	12/12	2,98	5%		01/04/2019	VKLĐ
15	Trần Duy Ngọc	1987		NVBV	NV	01.005	1/12	1,50		15/07/2017	01.005	2/12	1,68			01/07/2019	
16	Đặng Văn	1972		NVLX	NV	01.005	8/12	3,31		01/10/2017	01.005	9/12	3,49			01/10/2019	
17	Phạm Thiên Thu	1970		NVLX	NV	01.005	11/12	3,85		01/11/2017	01.005	12/12	4,03			01/11/2019	
18	Lê Anh Trung	1976		NVLX	NV	01.005	8/12	3,31		01/02/2017	01.005	9/12	3,49			01/02/2019	
19	Đỗ Tiến Thành	1985		NVLX	NV	01.005	4/12	2,59		01/07/2017	01.005	5/12	2,77			01/07/2019	
20	Phan Văn Hải	1971		NVLX	NV	01.005	3/12	2,41		15/07/2017	01.005	4/12	2,59			01/07/2019	
21	Đào Thị Thanh Thảo		1979	KS	KS	13.095	4/9	3,33		01/01/2017	13.095	5/9	3,66			01/01/2020	
22	Lê Thanh Trang	1976		TP	KS	13.095	3/9	3,00		01/04/2016	13.095	4/9	3,33			01/04/2019	
23	Cao Thị Thu Hương		1983	CV	CV	01.003	4/9	3,33		01/01/2017	01.003	5/9	3,66			01/01/2020	
24	Nguyễn Thị Minh Thiện		1980	CV	CV	01.003	2/9	2,67		01/04/2016	01.003	3/9	3,00			01/04/2019	

Danh sách này có 24 (hai bốn) CBCCVC